

TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)
Môn: TOÁN 8 - TUẦN 7 (11-17/10/2021)

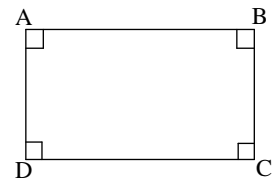
LUYỆN TẬP

NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
Hoạt động 1: <i>HS đọc tài liệu và ghi bài</i> <i>HS ôn lại các bài đã học từ bài 1 đến bài 9 SGK Toán 8 (tập 1)</i>	Các kiến thức trọng tâm cần nắm. 1. Nhân đơn thức với đa thức; nhân đa thức với đa thức 2. Bảy hằng đẳng thức đáng nhớ 3. Phân tích đa thức thành nhân tử ** Luyện tập 1) Tính, thu gọn a) $2x(x-5) + (x-2)(x+3)$ b) $(2x-5)(x-1) - 2x(x-3)$ 2) Tìm x: a) $x^3 - x = 0$ b) $x^3 - 2x^2 - 9x + 18 = 0$ c) $(2x-5)^2 - x(2x-5) = 0$ 3) Phân tích đa thức thành nhân tử a) $9x^2y - 6xy^2$ b) $(x+5)^2 - 16$ c) $x^2 - 9 - 4xy + 4y^2$

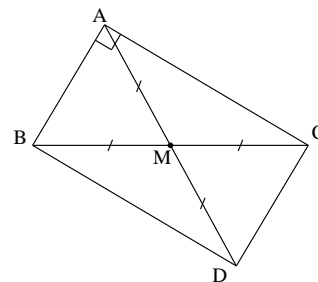
Hoạt động 2: bài tập HS làm các bài tập	HS làm các bài tập
---	--------------------

Bài 2: HÌNH CHỮ NHẬT

NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
Hoạt động 1: <i>HS đọc tài liệu và ghi bài</i> <i>HS đọc phần 1,2,3,4 SGK Toán 8 (tập 1) trang 97,98,99</i>	1. Định nghĩa: Hình chữ nhật là tứ giác có bốn góc vuông 2. Tính chất: Hình chữ nhật có tất cả các tính chất của hình bình hành và hình thang cân. Từ đó ta có thêm tính chất: Trong hình chữ nhật, hai đường chéo bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường

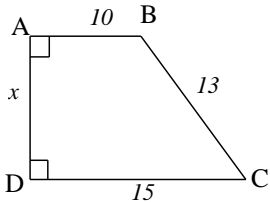


	<p>3. Dấu hiệu nhận biết:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tứ giác có ba góc vuông là hình chữ nhật 2. Hình thang cân có một góc vuông là hình chữ nhật 3. Hình bình hành có một góc vuông là hình chữ nhật 4. Hình bình hành có hai đường chéo bằng nhau là hình chữ nhật <p>4. Áp dụng vào tam giác:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trong tam giác vuông, đường trung tuyến ứng với cạnh huyền bằng nửa cạnh huyền 2. Nếu một tam giác có đường trung tuyến ứng với một cạnh bằng nửa cạnh ấy thì tam giác đó là tam giác vuông.
<p>Hoạt động 2: bài tập HS làm bài tập</p>	<p>Bài tập 65/SGK-trang 99</p>



PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)
Môn: TOÁN 8 - TUẦN 8 (18-24/10/2021)

Bài 1: CHIA ĐƠN THỨC CHO ĐƠN THỨC	
NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
<p>Hoạt động 1: HS đọc tài liệu và ghi bài HS đọc bài 10 SGK Toán 8 (tập 1) trang 27-28</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài 10 (SGK Toán 8 tập 1, trang 27 – 28) - Kiến thức trọng tâm: <ol style="list-style-type: none"> 1. Định nghĩa (học SGK) 2. Quy tắc: Nhớ lại kiến thức lớp cũ: Với $x \neq 0; m, n \in \mathbb{N}, m \geq n$ thì : $x^m : x^n = x^{m-n} \text{ nếu } m > n$ $x^m : x^n = 1 \text{ nếu } m = n$ <p>Quy tắc: Muốn chia đơn thức A cho đơn thức B (trường hợp A chia hết cho B) ta làm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia hệ số của đơn thức A cho hệ số của đơn thức B - Chia lũy thừa của từng biến trong A cho lũy thừa của cùng biến đó trong B - Nhân các kết quả vừa tìm được với nhau <p>Ví dụ: Tính:</p> <ol style="list-style-type: none"> $15x^3y^5z : 5x^2y^3 = 3xy^2z$ $12x^4y^2 : (-9xy^2) = -\frac{4}{3}x^3$

Hoạt động 2: bài tập HS làm các bài tập	Làm tính chia bài tập 60, 61 SGK toán 8 tập 1 – trang 27
Bài 2: CHIA ĐA THỨC CHO ĐƠN THỨC	
NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
Hoạt động 1: <i>HS đọc tài liệu và ghi bài</i> <i>HS đọc bài 2</i> <i>SGK Toán 8 (tập 1)</i> <i>trang 27 – 28</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài 11 (SGK Toán 8 tập 1, trang 27 – 28) - Kiến thức trọng tâm: <ul style="list-style-type: none"> 1. Quy tắc Muốn chia đa thức A cho đơn thức B (trường hợp các hạng tử của đa thức A đều chia hết cho đơn thức B), ta chia mỗi hạng tử của A cho B rồi cộng các kết quả với nhau 2. Áp dụng: Làm tính chia $(20x^4y - 25x^2y^2 - 3x^2y) : 5x^2y$ $= 4x^2 - 5y - \frac{3}{5}$
Hoạt động 2: bài tập HS làm các bài tập	Bài 64 (Trang 28 SGK Toán 8 tập 1)
Bài 3: LUYỆN TẬP	
NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
Hoạt động 1: <i>HS đọc tài liệu và ghi bài</i> <i>HS ôn bài từ bài 1</i> <i>đến bài 8 SGK Toán</i> <i>8 (tập 1)</i>	<p>Các kiến thức trọng tâm cần nắm: Định nghĩa, tính chất, định lý, dấu hiệu nhận biết các hình: Tứ giác, hình thang, hình thang cân, đường trung bình của tam giác và hình thang, đối xứng trục, đối xứng tâm, hình bình hành, hình chữ nhật.</p> <p>** LUYỆN TẬP</p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Bài tập 63/SGK Toán 8 tập 1 – Trang 100 Tìm x trên hình vẽ sau 2) Cho ΔABC vuông tại A ($AB < AC$). Gọi D, E, F lần lượt là trung điểm các cạnh AB, BC, AC. <ol style="list-style-type: none"> a) Chứng minh tứ giác ADEF là hình chữ nhật. b) Tứ giác BDFE là hình gì? Vì sao?
	
Hoạt động 2: bài tập HS làm bài tập	Bài 61 (trang 99/SGK toán 8 tập 1)